

UNIT 5:**WONDERS OF VIETNAM****I/ NEW WORDS:****SKILLS 2**

- alternatively	(adv): ngoài ra
- extraordinary	(adj): khác thường
- classified	(adj): đã được phân loại
- fusion	(n): sự hợp nhất
- indigenous culture	(n): nền văn hoá bản địa
- timber	(n): gỗ
- frame	(n): khung, sườn
- intact	(adj): còn nguyên vẹn
- townscape	(n): cảnh quan t.phố
- hospitality	(n): lòng hiếu khách